

Ngày 06/10/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
SBV: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

SBV - CTCP Siam Brother Việt Nam - Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường 2017 đã thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15% và bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 3 : 1 (cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu mới).

BBS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

BBS - CTCP Vicem Bao bì Bút Sơn - Ngày 13/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 16/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/10/2017.

TV4: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%

TV4 - CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 4 - Ngày 13/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 16/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2017.

HLB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 50%

HLB - CTCP Bia & Nước giải khát Hạ Long - Dự kiến sẽ chi bổ sung thêm cổ tức 2016 bằng tiền mặt với tỷ lệ đến 50%. Cụ thể, việc chi cổ tức bổ sung năm 2016 đã được thông qua bởi ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản. Tỷ lệ thực hiện là 50% với tổng giá trị mệnh giá tương đương 15 tỷ đồng và dự kiến thực hiện trong tháng 10.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
VAMC tăng lãi suất tham chiếu lên 9,9%/năm

Như vậy, mức lãi suất VND này đã tăng 0,2 điểm phần trăm so với mức quý II và III/2017 là 9,7%/năm và tăng 0,1 điểm phần so với quý I/2017 là 9,8%/năm. Cơ sở để tính lãi suất tham chiếu là lãi suất huy động vốn bình quân 12 tháng của 4 ngân hàng thương mại Nhà nước: BIDV, Agribank, Vietinbank và Vietcombank cộng Biên độ lãi suất (là mức bình quân chênh lệch giữa lãi suất cho vay ngắn hạn 12 tháng thông thường của 04 ngân hàng trên với lãi suất huy động bình quân kỳ hạn 12 tháng của tổ chức tín dụng đó).

Đại gia Nhật nhảy vào thị trường bán lẻ xăng dầu Việt Nam

Thông tin vừa được Idemitsu Kosan (Nhật Bản) công bố hôm nay (5/10) cho biết, trạm xăng bán lẻ Idemitsu Q8 đầu tiên đã có mặt tại Hà Nội. Đây là lần đầu tiên một doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tham gia thị trường xăng dầu Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực bán lẻ. Hiện Nghị định 83 về kinh doanh xăng dầu cũng mới chỉ áp dụng đối với thương nhân Việt Nam. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/10/6/770689/dai-gia-nhat-nhay-vao-thi-truong-ban-le-xang-dau-viet-nam.aspx>

Ngày 06/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.470 đồng, tăng 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 6/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.470 đồng, tăng 2 đồng so với sáng qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại một số ngân hàng thương mại niêm yết sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Cụ thể, ba ngân hàng Vietcombank, ACB và DongABank đang niêm yết USD ở mức 22.695-22.765 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 06/10: Giá vàng SJC ở mức 36,34 - 36,55 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h55 sáng nay (6/10), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,34 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng tiếp 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.268,8 USD/oz, giảm 5,8 USD, tương đương 0,46% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,5 triệu đồng/lượng, mở rộng 110 nghìn đồng so với sáng qua.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 113.75	22,775.39
	Nasdaq	↑ 50.73	6,585.36
	S&P 500	↑ 14.33	2,552.07
	FTSE 100	↑ 40.41	7,507.99
CHÂU ÂU	DAX	↓ -2.47	12,968.05
	CAC 40	↑ 15.98	5,379.21
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 72.45	20,701.01
	Hang Seng	↑ 205.97	28,379.18
	Shanghai	↑ 9.57	3,349.22

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 06/10/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 05/10: Chỉ số Dow Jones tăng 0.5%, lên 22,775.39 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 113.75 điểm (tương đương 0.5%) lên 22,775.39 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 14.33 điểm (tương đương 0.56%) lên 2,552.07 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 50.73 điểm (tương đương 0.78%) lên 6,585.36 điểm.

Ngày 05/10: Dầu Brent tăng 2.2%, lên 57 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex tiến 81 xu (tương đương 1.6%) lên 50.79 USD/thùng sau 3 phiên giảm liên tiếp. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn cộng 1.20 USD (tương đương 2.2%) lên 57 USD/thùng.

Ngày 06/10/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+2,57/+0,32%**

Giá trị (điểm) ↑ **807.80**

Khối lượng (cp) **132,949,625**

Giá trị (tỷ đồng) **2,703.59**

Số cp tăng giá ↑ **120**

Số cp giảm giá ↓ **123**

Số cp đứng giá → **101**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
EMC	23.8	23.8	23.8	21.7	5,570	↑ 7.0%
PTL	3.8	3.9	3.9	3.8	129,320	↑ 6.9%
HAI	8.6	8.7	8.7	8.4	3,421,550	↑ 6.9%
DGW	17	18.2	18.2	17	978,780	↑ 6.8%
LGC	23.4	23.4	23.4	23.4	10	↑ 6.4%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,02/+0,95%**

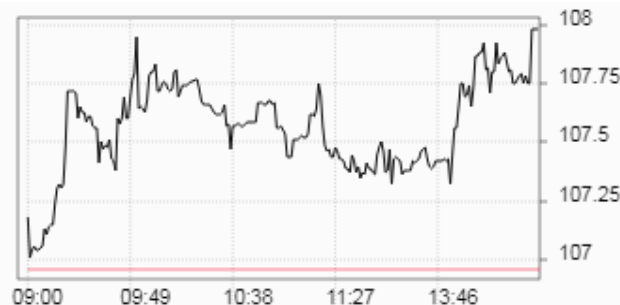
Giá trị (điểm) ↑ **107.98**

Khối lượng (cp) **51,775,233**

Giá trị (tỷ đồng) **655.09**

Số cp tăng giá ↑ **103**

Số cp giảm giá ↓ **70**

Số cp đứng giá → **201**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KHL	0.8	0.8	0.8	0.7	78,000	↑ 14.3%
BPC	18.7	18.7	18.7	18.7	100	↑ 10.0%
VC2	14.5	15.4	15.4	14.5	41,181	↑ 10.0%
INC	5.5	5.5	5.5	5.5	100	↑ 10.0%
L44	2.2	2.2	2.2	2.2	7,200	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,144,270	922,720
BÁN	7,379,580	924,801
MUA - BÁN	764,690	-2,081

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 06/10, khối ngoại mua bán tổng cộng hơn 13,12 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 1,2 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 11,92 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 06/10/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 05/10/2017): 2,061,242.00 tỷ đồng

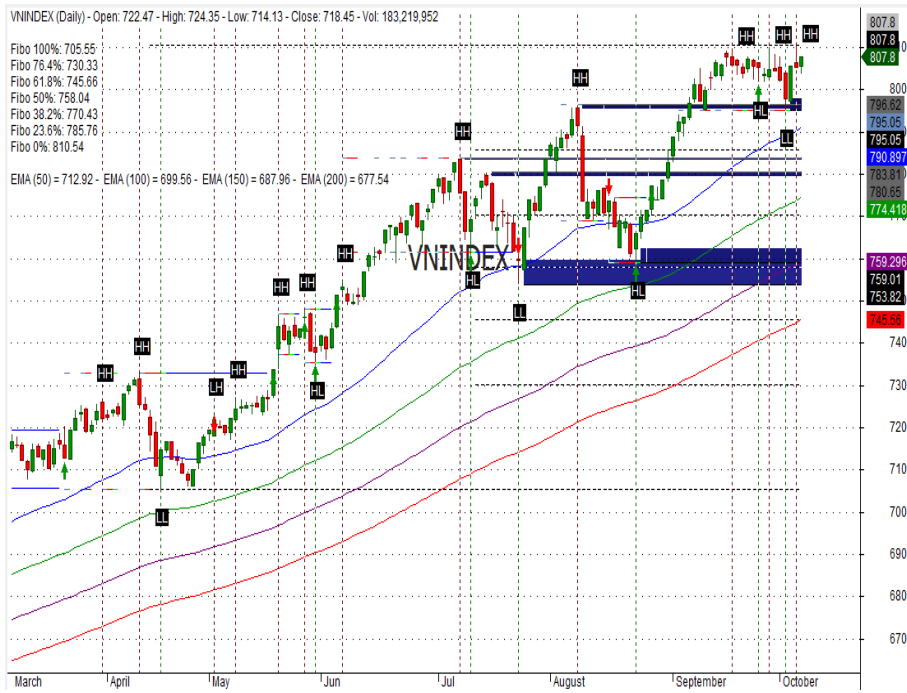
Giá trị VN-INDEX (Ngày 05/10/2017): 805.66 điểm

Cập nhật ngày 06/10/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.5%	1,451,453,429	149	149	0.0	0.0%	910,760	0.00
SAB	8.1%	641,281,186	260	260.1	0.1	0.0%	1,920	0.03
VCB	6.8%	3,597,768,575	38.7	39.05	0.4	0.9%	2,322,970	0.49
VIC	6.7%	2,637,707,954	52.7	52.6	-0.1	-0.2%	1,246,450	-0.10
GAS	6.3%	1,913,950,000	68	67.8	-0.2	-0.3%	527,450	-0.15
PLX	3.9%	1,293,878,081	61.4	61.7	0.3	0.5%	129,560	0.15
CTG	3.4%	3,723,404,556	18.9	19.1	0.2	1.1%	1,040,800	0.29
BID	3.3%	3,418,715,334	19.9	19.95	0.1	0.3%	2,512,220	0.07
MSN	3.2%	1,147,496,374	57.7	57.1	-0.6	-1.0%	144,570	-0.27
VPB	2.4%	1,332,689,035	36.85	37.2	0.4	1.0%	409,110	0.18
HPG	2.4%	1,264,255,417	38.8	38.85	0.1	0.1%	3,118,160	0.02
ROS	2.3%	430,000,000	110	110.7	0.7	0.6%	1,580,860	0.12
MBB	1.8%	1,712,740,909	22.1	23.1	1.0	4.5%	7,227,750	0.67
BVH	1.8%	680,471,434	53.6	54.1	0.5	0.9%	103,980	0.13
NVL	1.8%	589,369,234	61.4	61.4	0.0	0.0%	1,601,350	0.00
VJC	1.5%	300,000,000	105.4	105.3	-0.1	-0.1%	420,930	-0.01
BHN	1.4%	231,800,000	123.7	130	6.3	5.1%	72,050	0.57
FPT	1.1%	461,723,054	48.3	48.75	0.5	0.9%	569,960	0.08
MWG	0.9%	153,950,927	117	117.5	0.5	0.4%	276,260	0.03
STB	0.9%	1,485,215,716	12.1	12.3	0.2	1.7%	1,067,440	0.12

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 06/10/2017

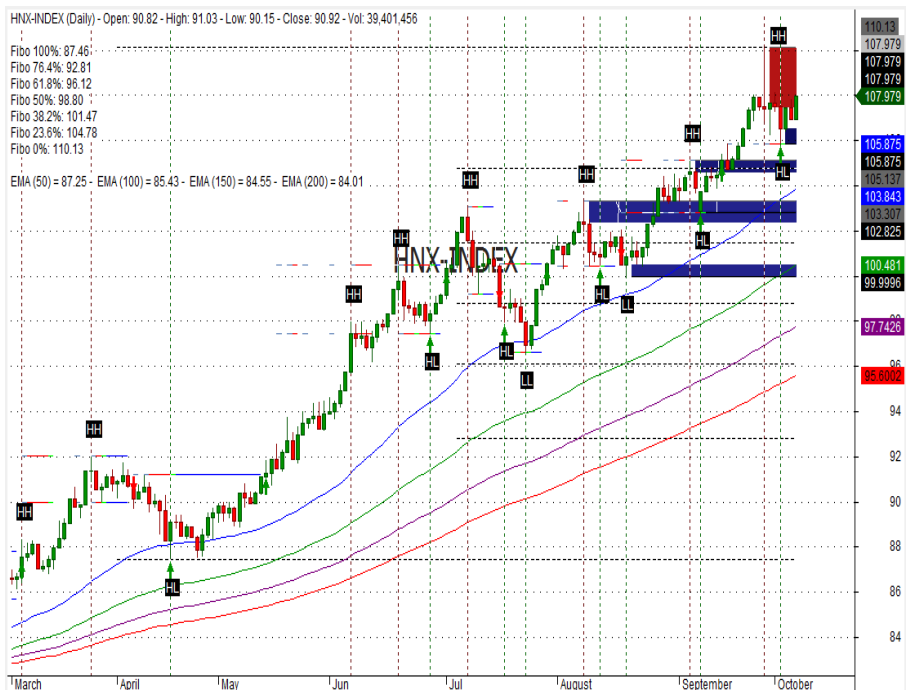
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


50% cash

50% stocks

Vùng mua: 800 - 805

Vùng chốt lời ngắn hạn: 810 - 815

HNX-INDEX


50% cash

50% stocks

Vùng mua: 106.0 - 107.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 108.0 - 109.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 810 - 815 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 800 - 805 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 800. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 790 - 795 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 810 - 815 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 820 - 825 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs →
MA	→ RSI	↑ SD ↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR →
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume ↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108.0 - 109.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 106.0 - 107.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 106.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 108.0 - 109.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0 điểm.

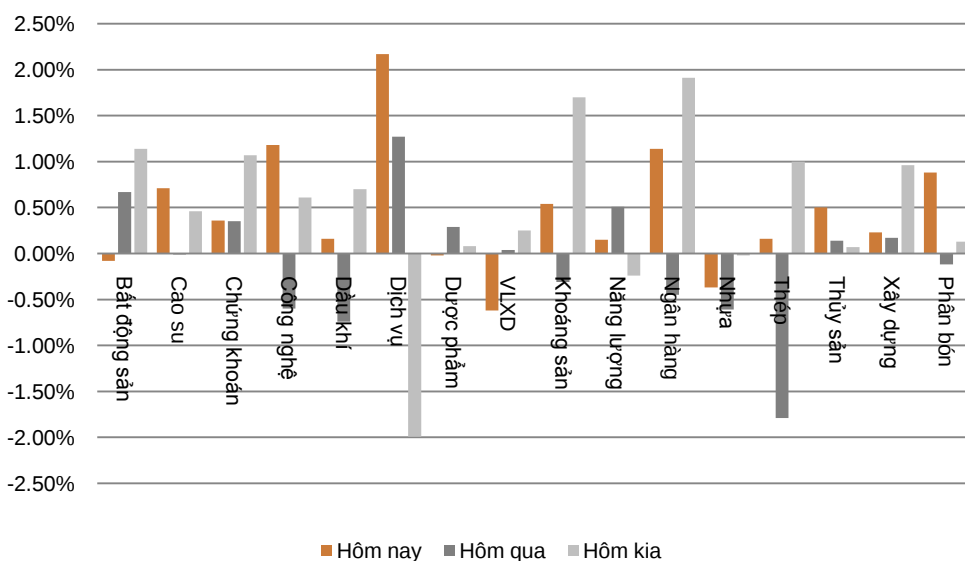
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs →
MA	↑ RSI	↑ SD ↑
MACD	↑ Stochastic	→ ATR →
PSAR	↓ %R	→ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume →

Ngày 06/10/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.08%
Cao su	↑ 0.71%
Chứng khoán	↑ 0.36%
Công nghệ	↑ 1.18%
Dầu khí	↑ 0.16%
Dịch vụ	↑ 2.17%
Dược phẩm	↓ -0.02%
VLXD	↓ -0.62%
Khoáng sản	↑ 0.54%
Năng lượng	↑ 0.15%
Ngân hàng	↑ 1.14%
Nhựa	↓ -0.37%
Thép	↑ 0.16%
Thủy sản	↑ 0.50%
Xây dựng	↑ 0.23%
Phân bón	↑ 0.88%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	HNG	9.61	9.63	↑ 0.0	↑ 0.2%	500,370
	PHR	40.9	41.95	↑ 1.1	↑ 2.6%	589,050
	DRC	22	21.6	↓ -0.4	↓ -1.8%	397,690
Công nghệ	FPT	48.3	48.75	↑ 0.5	↑ 0.9%	569,960
	FOX	70	71.9	↑ 1.9	↑ 2.7%	13,000
	SAM	7	7	→ 0.0	→ 0.0%	191,090
Dịch vụ	VEF	62.7	66.5	↑ 3.8	↑ 6.1%	13,510
	PAN	36	36	→ 0.0	→ 0.0%	210
	OCH	9.4	8.7	↓ -0.7	↓ -7.5%	500
Khoáng sản	MSR	16.8	17	↑ 0.2	↑ 1.2%	76,520
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSB	48.5	48.5	→ 0.0	→ 0.0%	240,720
Ngân hàng	VCB	38.7	39.05	↑ 0.4	↑ 0.9%	2,322,970
	CTG	18.9	19.1	↑ 0.2	↑ 1.1%	1,040,800
	BID	19.9	19.95	↑ 0.1	↑ 0.3%	2,512,220

Cập nhật ngày 06/10/2017

Ngày 06/10/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 1.29%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 0.56%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 0.69%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -0.34%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -1.87%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 2.54%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -1.38%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↓ -1.32%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↓ -2.13%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -1.12%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 2.10%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -1.38%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -0.78%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -0.01%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.79%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.44%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 06/10/2017

Ngày 06/10/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	50.6826 ↓	-0.37% ↓	-1.93% ↑	3.23% ↑	1.74%	06/10/2017
Brent	57.1348 ↑	0.11% ↓	-0.68% ↑	4.88% ↑	10.05%	06/10/2017
Natural gas	2.9087 ↓	-0.41% ↓	-3.27% ↓	-2.43% ↓	-8.90%	06/10/2017
Gasoline	1.6221 ↑	0.82% ↑	0.97% ↓	-2.34% ↑	9.47%	06/10/2017
Heating oil	1.7908 ↑	0.26% ↓	-1.16% ↑	0.26% ↑	13.39%	06/10/2017
Ethanol	1.4235 ↓	-1.01% ↓	-5.48% ↓	-6.72% ↓	-6.16%	06/10/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1271.38 ↑	0.08% ↓	-0.60% ↓	-5.74% ↑	1.19%	06/10/2017
Silver	16.586 ↑	0.15% ↓	-0.11% ↓	-8.23% ↓	-5.28%	06/10/2017
Platinum	912.5 ↑	0.16% ↑	0.36% ↓	-10.14% ↓	-5.41%	06/10/2017
Palladium	940.5 ↑	0.16% ↑	0.64% ↓	-1.52% ↑	41.43%	06/10/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,550.00 ↑	0.98% ↑	1.64% ↓	-1.40% ↑	20.44%	06/10/2017
Tea	3.74 →	0.00% ↑	0.54% ↑	14.02% ↑	13.68%	06/10/2017
Soybeans	967.6008 ↓	-0.03% ↓	-0.07% ↑	0.45% ↑	1.13%	06/10/2017
Wheat	442.297 ↑	0.28% ↓	-1.33% ↑	6.96% ↑	12.04%	06/10/2017
Cotton	68.9 ↓	-0.76% ↓	-1.01% ↓	-8.45% ↑	2.55%	06/10/2017
Rice	11.8892 ↓	-0.38% ↓	-0.67% ↓	-6.53% ↑	18.42%	06/10/2017
Cheese	1.73 ↑	0.64% ↑	4.03% ↑	4.34% ↑	7.65%	06/10/2017
Palm Oil	2735 ↑	0.29% ↑	0.33% ↑	0.55% ↑	3.21%	06/10/2017
Milk	16.8 ↑	0.30% ↑	2.56% ↑	3.19% ↑	12.07%	06/10/2017
Cocoa	2086 ↑	0.10% ↑	5.35% ↑	7.53% ↓	-25.15%	06/10/2017
Rubber	207.1 ↓	-0.29% ↑	0.78% ↓	-8.16% ↑	19.64%	06/10/2017
Orange Juice	159.35 ↑	0.09% ↑	8.40% ↑	13.17% ↓	-20.19%	06/10/2017
Coffee	127.9 ↑	0.55% ↓	-0.47% ↑	0.31% ↓	-12.64%	06/10/2017
Lumber	408.9 ↑	0.02% ↑	1.62% ↑	4.85% ↑	21.70%	06/10/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	110.15 ↑	0.99% ↑	1.08% ↑	5.21% ↑	7.54%	06/10/2017
Bitumen	2200 ↓	-3.17% ↓	-3.85% ↓	-13.66% ↑	36.14%	06/10/2017
Steel	3982 ↑	2.02% ↑	2.44% ↓	-3.98% ↑	84.10%	06/10/2017
Cobalt	58500 →	0.00% ↓	-2.09% ↓	-3.70% ↑	114.68%	06/10/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 06/10/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 06/10/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 06/10/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 06/10/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 06/10/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
06/10/2017	09/10/2017	25/10/2017	VID	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	9.1	0.1 (1.11%)
06/10/2017	09/10/2017	06/10/2017	MAC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	8.2	0 (0%)
06/10/2017	09/10/2017	n/a	FLC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	7.43	0.05 (0.68%)
n/a	n/a	#REF!	PVB	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	n/a	n/a
06/10/2017	09/10/2017	25/10/2017	HLD	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	12.5	0 (0%)
06/10/2017	09/10/2017	n/a	CHS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	9.1	-1.4 (-13.33%)
06/10/2017	09/10/2017	19/10/2017	CHS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 550 đồng/CP	-1.4 (-13.33%)	-1.4 (-13.33%)
09/10/2017	10/10/2017	n/a	KLF	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	4	0.3 (8.11%)
09/10/2017	10/10/2017	15/10/2017	SLC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	10	0 (0%)
09/10/2017	10/10/2017	20/10/2017	NT2	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
09/10/2017	10/10/2017	20/10/2017	SAC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
09/10/2017	10/10/2017	25/10/2017	HEC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	17.8	0 (0%)
09/10/2017	10/10/2017	20/10/2017	TL4	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
09/10/2017	10/10/2017	n/a	CTI	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	28.8	-1 (-3.36%)
09/10/2017	10/10/2017	27/10/2017	NBC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	6.4	0 (0%)
09/10/2017	10/10/2017	20/10/2017	SSI	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	25.45	0.35 (1.39%)
09/10/2017	10/10/2017	25/10/2017	VDP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
09/10/2017	10/10/2017	25/10/2017	HU6	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	5.1	0 (0%)
10/10/2017	11/10/2017	n/a	ANT	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	9.4	0 (0%)
n/a	n/a	10/10/2017	FMC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,941,563 CP	19.3	0.1 (0.52%)
n/a	n/a	10/10/2017	LSS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,000,000 CP	11.25	-0.1 (-0.88%)
10/10/2017	11/10/2017	n/a	LGL	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	11.5	-0.35 (-2.95%)

Cập nhật ngày 06/10/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.